

CHỦ ĐẦU TƯ

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO NĂM NGÂN SÁCH ...
(Kèm theo công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

Đơn vị tính đồng

Số TT	Nội dung	Địa điểm: mэр tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Luỹ kế vốn đã giải ngân từ khơi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khơi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán								Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán									
								Giải ngân				Vốn kế hoạch tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)				Giải ngân				Vốn kế hoạch được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán					
								Vốn kế hoạch được kéo dài	Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Vốn kế hoạch được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Tổng số	Luỹ kế số vốn đã giải ngân từ khơi công đến hết năm quyết toán	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14	15=10-11-14	16	17=18+19	18	19	20	21=16-17-20	22=9+12+18	23=7-8-9+13+19	24=6-8+11+17		
A 2	Các dự án không ghi kế hoạch năm 20...còn dư vốn tạm ứng chưa thu hồi từ các năm trước chuyển sang năm quyết toán:																								
1	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực:																								
1	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) ...																								
	Vốn trong nước																								
	Vốn nước ngoài, trong đó:																								
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																								
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																								
Dự án																									
	Vốn trong nước																								
	Vốn nước ngoài, trong đó:																								
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																								
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																								
2	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) ...																								
II	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia																								
	Vốn trong nước																								
	Vốn nước ngoài, trong đó:																								
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																								
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																								
1	Chương trình mục tiêu quốc gia.																								
Dự án ..																									
	Vốn trong nước																								
	Vốn nước ngoài, trong đó:																								
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																								
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																								
2	Chương trình mục tiêu quốc gia.																								

Ghi chú:

- Chủ đầu tư báo cáo ngành, lĩnh vực theo đúng thủ tục quy định tại Điều 3 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016

, ngày .. tháng .. năm ..

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

.., ngày .. tháng .. năm ..

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN NỘI GIAO DỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 02/QTNĐ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CHỦ ĐẦU TƯ

**THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(DO QUỐC HỘI QUYẾT ĐỊNH)
NĂM...**

(Kèm theo công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của ..)

Đơn vị: đồng

STT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư được duyệt (lấy theo giá trị điều chỉnh cuối cùng)	Giá trị khối lượng thực hiện từ khởi công đến hết ngày 31/12 năm quyết toán	Lũy kế kế hoạch đã bố trí đến hết ngày 31/12 năm quyết toán	Kế hoạch năm ...	Vốn đã giải ngân theo kế hoạch năm...			So sánh thực hiện/kế hoạch (%)
							Tổng số	Vốn trong nước	Vốn nước ngoài	
1	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11=8/7
TỔNG SỐ										
1	Dự án ..									
2	Dự án ..									

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN VỐN DẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO NĂM NGÂN SÁCH ...
(Kèm theo văn bản số . . . ngày . . . tháng . . . năm . . . của . . .)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lưu kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước, nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Thanh toán khởi lương hoàn thành trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán						Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán						Tổng số vốn đã thanh toán khởi lương hoàn thành được quyết toán chung sang các năm sau	Lưu kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán	Lưu kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán					
								Vốn kế hoạch được phép kéo dài	Giải ngân			Số vốn còn lại chưa giải ngân huy bù (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Tổng số	Giải ngân			Số vốn còn lại chưa giải ngân huy bù (nếu có)									
									Tổng số	Thanh toán khởi lương hoàn thành	Vốn tạm ứng				Tổng số	Thanh toán khởi lương hoàn thành	Vốn tạm ứng										
1	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) ...																										
	Vốn trong nước																										
	Vốn nước ngoài, trong đó:																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																										
	Dự án...																										
	Vốn trong nước																										
	Vốn nước ngoài, trong đó:																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																										
2	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) ...																										
II	Vốn Chương trình mục tiêu Quốc gia																										
	Vốn trong nước																										
	Vốn nước ngoài, trong đó:																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																										
1	Chương trình mục tiêu quốc gia...																										
	Dự án...																										
	Vốn trong nước																										
	Vốn nước ngoài, trong đó:																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																										
	Vốn nước ngoài giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																										
2	Chương trình mục tiêu quốc gia...																										

Ghi chú.

- Cơ quan báo cáo ngành, lĩnh vực theo đúng thứ tự quy định tại Điều 3 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016

, ngày .. tháng .. năm ..
LÃNH ĐẠO BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

..., ngày .. tháng .. năm ..
LÃNH ĐẠO CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN CẤP TRUNG ƯƠNG
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CƠ QUAN BÁO CÁO

**BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC III THEO NĂM NGÂN SÁCH ... DO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ
(Kèm theo công văn số ... ngày . tháng . năm ... của .)**

Dơn vị tính đồng

Số TT	Nội dung	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lưu kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giam trong năm quyết toán	Thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước dươk kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán						Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán						Lưu kế vốn tạm đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán				
							Giải ngân			Vốn kế hoạch tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)			Giải ngân			Vốn kế hoạch được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán chayển sang các năm sau							
1	1	3	4	5	6	7	8	9	10=3+1+12	11	12	13	14	15	16=17+18	17	18	19	20	21=8+11+17	22=6+7+12+18	23=5+16	
	Vốn trong nước																						
	Vốn nước ngoài, trong đó:																						
	- Theo cơ chế ghi thu ghi chi																						
	- Theo cơ chế tài chính trong nước																						
2.2.2	Chương trình MTOQ ...																						
2.3	Vốn NSTW bổ sung ngoài kế hoạch được giao																						
	Nguồn vốn...																						
	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)																						
	Dự án...																						

Ghi chú:

- Số Tài chính báo cáo ngành, lĩnh vực theo đúng thứ tự quy định tại Điều 3 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016.
- Đối với báo cáo của Sở Tài chính gửi Bộ Tài chính, cơ quan kiểm soát, thanh toán cấp trung ương theo quy định của điểm d khoản 1 Điều 5 Thông tư này thì bộ phận xác nhận của Lãnh đạo cơ quan kiểm soát, thanh toán cùng cấp
- Vốn ngân sách trung ương bổ sung ngoài kế hoạch được giao là vốn hổ trợ từ nguồn du phòng, tăng thu...

, ngày tháng năm
LÃNH ĐẠO CƠ QUAN BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 05/QTND

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CƠ QUAN BÁO CÁO

**THỰC HIỆN VỐN ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN QUAN TRỌNG QUỐC GIA SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(DO QUỐC HỘI QUYẾT ĐỊNH)
NĂM...**

(Kèm theo công văn số... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

Đơn vị: đồng

STT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng mức đầu tư được duyệt (lấy theo giá trị điều chỉnh cuối cùng)	Giá trị khối lượng thực hiện từ khởi công đến hết ngày 31/12 năm quyết toán	Lũy kế kế hoạch đã bố trí đến hết ngày 31/12 năm quyết toán	Kế hoạch năm ...	Vốn đã giải ngân theo kế hoạch năm...			So sánh thực hiện/kế hoạch (%)
							Tổng số	Vốn trong nước	Vốn nước ngoài	
1	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11=8/7
TỔNG SỐ										
1	Dự án...									
2	Dự án...									

..., ngày ... tháng ... năm ...

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 06/QTNĐ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC, ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN

BÁO CÁO TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG THEO NĂM NGÂN SÁCH ...

(Kèm theo công văn số ... ngày .. tháng .. năm .. của ..)

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Luỹ kế vốn đã giải ngân từ khởi Công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán		Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Thanh toán khỏi lương hoàn thành trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán						Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán						Tổng số vốn đã thanh toán khỏi lương chưa thu hồi đến hết năm quyết toán	Luỹ kế vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán	Luỹ kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán	
		Tổng số	Trong đó: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi			Vốn kế hoạch được kéo dài	Tổng số	Thanh toán khỏi lương hoàn thành	Vốn tạm ứng	Vốn kế hoạch tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Tổng số	Thanh toán khỏi lương hoàn thành	Vốn tạm ứng	Vốn kế hoạch được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)				
1	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11	12=7-8-11	13	14=15+16	15	16	17	18=13-14-17	19=6+9+15	20=4-5-6+10+16	21=3-5+8+14	
b	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia																				
	<i>Vốn trong nước</i>																				
	<i>Vốn nước ngoài, trong đó</i>																				
-	<i>Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi</i>																				
-	<i>Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước</i>																				
c	Vốn ngân sách trung ương bỗ sung ngoài kế hoạch được giao (nếu có)																				
	BQ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG...																				

Ghi chú:

- Cơ quan kiểm soát, thanh toán báo cáo ngành, lĩnh vực theo đúng thứ tự quy định tại Điều 3 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016

... ngày ... tháng ... năm ..

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 07/QTND

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021 TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN

BÁO CÁO CHI TIẾT QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG THEO NĂM NGÂN SÁCH ...
(Kèm theo công văn số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...)

Danh sách: đồng

Số TT	Nội dung	Mã dự án	Luỹ kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán		Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Thanh toán khởi lượng hoàn thành trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán						Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán						Tổng số vốn đã thanh toán khởi lượng chưa thu hồi đến hết năm quyết toán	Luỹ kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán	
			Tổng số	Trong đó: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi			Vốn kế hoạch được kéo dài	Tổng số	Thanh toán khởi lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	Vốn kế hoạch tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Tổng số	Thanh toán khởi lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	Vốn kế hoạch được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11	10	11	12	13=8-9-12	14	15=16+17	16	17	18	19=14-15-18	20=7+10+16	21=5-6-7+11+17	22=4-6+9+15
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																				
	Dự án ..																				
	Vốn trong nước																				
	Vốn nước ngoài, trong đó:																				
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																				
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																				
	Dự án..																				
2	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)																				
b	Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia																				
	Vốn trong nước																				
	Vốn nước ngoài, trong đó:																				
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																				
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																				
I	Chương trình mục tiêu quốc gia...																				
	Dự án ..																				
	Vốn trong nước																				
	Vốn nước ngoài, trong đó:																				
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																				
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																				
2	Chương trình mục tiêu quốc gia...																				
c	Vốn ngân sách trung ương bổ sung ngoài kế hoạch được giao (nếu có)																				
1	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) ..																				
2	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực) ..																				
	BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG ...																				

Ghi chú:

- Cơ quan kiểm soát, thanh toán báo cáo ngành, lĩnh vực theo đúng thứ tự quy định tại Điều 3 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016.

..., ngày ... tháng ... năm ..

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG NĂM NGÂN SÁCH 20...

(Kèm theo công văn số .. ngày .. tháng .. năm .. của ..)

Đơn vị tính đồng

Số TT	Nội dung	Mã dự án	Luỹ kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán		Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Thanh toán khởi lượng hoàn thành trong năm quyết toán phần vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán						Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán						Tổng số vốn đã thanh toán khởi lượng hoàn thành được quyết toán trong năm	Luỹ kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán chuyển sang các năm sau	Luỹ kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán	
			Tổng số	Trong đó: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi				Giai ngắn		Vốn kế hoạch được kéo dài	Tổng số	Thanh toán khởi lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	Vốn kế hoạch tiếp tục được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Số vốn còn lại chưa giải ngân năm quyết toán (nếu có)	Vốn kế hoạch thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)	Tổng số	Thanh toán khởi lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	Vốn kế hoạch được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán (nếu có)		
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+11	10	11	12	13=8-9-12	14	15=16+17	16	17	18	19=14-15-18	20=7+10+16	21=5-6-7+11+17	22=1-6+9+15	
1	Chương trình mục tiêu quốc gia...																					
	Dự án																					
	Vốn trong nước																					
	Vốn nước ngoài, trong đó:																					
	- Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi																					
	- Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước																					
2	Chương trình mục tiêu quốc gia...																					
b,3	Vốn ngân sách trung ương bổ sung ngoài kế hoạch được giao																					
I	Ngành, lĩnh vực (mã ngành, lĩnh vực)...																					
	Nguồn vốn																					
	Dự án																					

Ghi chú:

- Cơ quan kiểm soát, thanh toán bảo cao ngành, lĩnh vực theo đúng thứ tự quy định tại Điều 3 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016
- Vốn ngân sách trung ương bổ sung ngoài kế hoạch được giao là vốn bổ sung từ nguồn dự phòng, tăng thu...

.., ngày tháng .. năm .

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN KIỂM SOÁT, THANH TOÁN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Mẫu số 09/QTNĐ
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

CƠ QUAN TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

..., ngày ... tháng ... năm ...

THÔNG BÁO

**Thẩm định quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước
theo năm ngân sách ... của ...**

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ ...

Sau khi thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách ... của ..., (Cơ quan tài chính) thông báo như sau:

1. Nhận xét chung:

Nhận xét về việc chấp hành thời gian, nội dung, biểu mẫu báo cáo.

2. Về nội dung cụ thể:

- Đánh giá sự phù hợp về kế hoạch, cơ cấu vốn và danh mục dự án giữa báo cáo quyết toán của cơ quan báo cáo với báo cáo quyết toán của cơ quan kiểm soát, thanh toán.

- Xác định tổng số vốn đã thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm quyết toán; Lũy kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi chuyển sang năm sau; Tổng số vốn được kéo dài thời hạn giải ngân sang năm sau; Vốn huỷ bỏ trong năm ngân sách (nếu có).

- Xác định số vốn được quyết toán trong năm ngân sách.

- Các nội dung khác (nếu có).

(Số liệu chi tiết theo biểu đính kèm)

3. Kiến nghị: ...

Nơi nhận:

- ...
- Cơ quan kiểm soát, thanh toán ...;
- Lưu: ...

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN TÀI CHÍNH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)